

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 12 năm 2023. Về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự về “ Tranh chấp hợp đồng tín dụng” Thụ lý số: 25/2023/TLST - DS ngày 31 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự, được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần P Đ

Địa chỉ: 41 và 45 đường Lê Duẩn, phường Bến Nghé, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Văn T – Chủ Tịch HĐQT

Người được ủy quyền: Ông Nguyễn Thế T, chức vụ: Giám đốc phòng giao dịch Q T – Chi nhánh Thanh Hóa.

Địa chỉ: 321 Q T, phường Đ V, TP. T H, tỉnh Thanh Hóa.

Người được ủy quyền lại: Ông Lưu Xuân H, chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ phòng giao dịch Q T - Chi nhánh Thanh Hóa.

Địa chỉ: Lô 24 – 25 đường L H, phường Đ B, TP. T H, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Bà Trần Thị N, sinh năm: 1964

Nơi ĐKKHKT: SN 06 T O, phường T T, TP. T H, tỉnh Thanh Hóa,

Nơi ở hiện nay: 27/34 T Đ, phường Đ S, TP. T H, tỉnh Thanh Hóa.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Tính đến ngày 28/12/2023, bà Trần Thị N còn nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần P Đ (OCB), theo hợp đồng tín dụng số 0082/2023/HĐTD –OCB-CN, ngày 25 tháng 4 năm 2023, kèm theo khế ước nhận nợ số 0082/2023/KUNN - OCB-CN là 3.149.749.519 đồng. Trong đó tiền nợ gốc: 2.919.260.000 đồng; tiền lãi tính đến ngày 28/12/2023 là 230.489.519 đồng (Tiền lãi trong hạn: 19.797.025đ; Tiền lãi quá hạn: 210.489.519 đ).

Bà Trần Thị N có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần P Đ (OCB) cụ thể như sau:

Kỳ thứ nhất: Vào ngày 25 tháng 01 năm 2024 , trả 5.000.000đ tiền gốc;

Kỳ thứ 2: Vào ngày 25 tháng 02 năm 2024 , trả 5.000.000đ tiền gốc;

Kỳ thứ 3: Vào ngày 25 tháng 3 năm 2024, trả 5.000.000đ tiền gốc;

Kỳ thứ 4: Vào ngày 25 tháng 4 năm 2024, trả 5.000.000đ tiền gốc;

Kỳ thứ 5: Vào ngày 25 tháng 5 năm 2024, trả 5.000.000đ tiền gốc;

Kỳ thứ 6: Vào ngày 25 tháng 6 năm 2024, trả số tiền nợ gốc còn lại + toàn bộ số tiền nợ lãi và tiền lãi phát sinh sau ngày hòa giải + chi phí phát sinh (nếu có).

Kể từ ngày 29/12/2023, bà Trần Thị N còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 0082/2023/HĐTD –OCB-CN, ngày 25 tháng 4 năm 2023, kèm theo khế ước nhận nợ số 0082/2023/KUNN - OCB-CN được ký kết giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần P Đ (OCB) với bà Trần Thị N cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

Đến hạn trả nợ theo thỏa thuận trên, nếu bà Trần Thị N vi phạm bất kỳ nghĩa vụ trả nợ nào thì Ngân hàng Thương mại cổ phần P Đ (OCB) có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự tiến hành xác minh, kê biên phát mại toàn bộ tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn khác gắn liền với đất, tại thửa đất số 76, tờ bản đồ số 19, có địa chỉ tại 06 T O, Phường T T, thành phố T H (Nay là 06B T O, Phường T T, thành phố T H, tỉnh Thanh Hóa); Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AG 725723 vào sổ số H01665TT QSDĐ/3425/QĐ-UBND do UBND thành phố Thanh Hóa cấp ngày 08/11/2006, có thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 25/4/2023, kèm theo trang bổ sung giấy chứng nhận ngày 21/4/2014 của Phòng TNMT thành phố T H. Theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 0082/2023/BĐ ngày 25 tháng 4 năm 2023, được ký kết giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần P Đ với bà Trần Thị N để đảm bảo thi hành toàn bộ số nợ gốc và nợ lãi nêu trên của hợp đồng tín dụng số 0082/2023/HĐTD –OCB-CN, ngày 25 tháng 4 năm 2023, kèm theo khế ước nhận nợ số 0082/2023/KUNN - OCB-CN (kể cả những khoản chưa đến hạn trả nợ).

Trường hợp số tiền phát mại tài sản thế chấp không đủ để trả nợ thì bà Trần Thị N phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng Thương mại cổ phần P Đ (OCB) cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ trên.

2.2. Về án phí: Bà Trần Thị N phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 47.497.495 đồng.

Trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần P Đ toàn bộ số tiền tạm ứng án phí là 46.748.000đ, theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số

AA/2022/0002861 ngày 30 tháng 10 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T H.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm .

4- Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người Thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSNDTPTH;
- THADS TPTH;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ .

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Thị Hương